

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2796/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 06 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2839/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 06 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 163/TTr-SKHCN ngày 21 tháng 06 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành, 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 08 thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*có danh mục thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, BN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Anh Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CỦA NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

I. Danh mục TTHC mới ban hành cấp tỉnh: 03 TTHC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Lĩnh vực: Tiêu chuẩn đo lường chất lượng					
1	1.115184	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương)	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 01 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhân: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ). - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15. - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 2839/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			theo quy định: 08 ngày làm việc không tính thời gian xin gia hạn (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ.			trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
2	1.115185	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu (địa phương)	- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15. - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 2839/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	1.115186	Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (địa phương)	a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15. - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 2839/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế. b) Trường hợp tổ chức chứng nhận có Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức: - 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời và nêu rõ lý do.			nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

II. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh: 01 TTHC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Lĩnh vực: Hoạt động khoa học và công nghệ					
1	1.014541	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức (cấp tỉnh)	Tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; - Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 05 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học

						và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 2796/QĐ-BKHCN ngày 16/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--	--	--	--	--	--

II. Danh mục TTHC bị bãi bỏ cấp tỉnh: 08 TTHC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
(1)	(2)	(3)	(4)
A	TTHC CẤP TỈNH		
I	Lĩnh vực: Hoạt động khoa học và công nghệ		
1	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT- BKHCN ngày 20/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

2	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Thông tư số 20/2026/TT- BKHCN ngày 20/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
3	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT- BKHCN ngày 20/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
II	Lĩnh vực: Tiêu chuẩn đo lường chất lượng		
4	2.001259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
5	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
6	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
7	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
8	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ